

Số: 140 /KH-UBND

Cần Thơ, ngày 03 tháng 7 năm 2023

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện Chương trình “Đẩy mạnh các hoạt động phục vụ học tập suốt đời trong thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa” đến năm 2030

Thực hiện Quyết định số 1520/QĐ-TTg ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình “Đẩy mạnh các hoạt động phục vụ học tập suốt đời trong thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa đến năm 2030” (sau đây gọi là Chương trình), Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình đến năm 2030, cụ thể như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

Nâng cao nhận thức của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp Nhân dân, đặc biệt là thế hệ trẻ về mục đích, ý nghĩa của việc học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập trong các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa.

##### 2. Yêu cầu

- Quán triệt sâu rộng trong hệ thống chính trị và các tầng lớp Nhân dân, đặc biệt là thế hệ trẻ nhận thức được tầm quan trọng của việc học tập suốt đời;
- Công tác tổ chức triển khai thực hiện Đề án đảm bảo thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm.

#### II. MỤC TIÊU

##### 1. Mục tiêu chung

Tiếp tục đổi mới hoạt động phục vụ học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa. Đẩy mạnh chuyển đổi số tạo điều kiện để người dân có cơ hội bình đẳng trong việc tiếp cận hệ thống tri thức mở, linh hoạt với nhiều mô hình. Từ đó hình thành thói quen, phát triển năng lực tự học tập, góp phần nâng cao dân trí, xây dựng xã hội học tập ở Việt Nam.

##### 2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Đối với hệ thống thư viện:
  - Đến năm 2025, đạt 100% thư viện công cộng cấp tỉnh, 70% thư viện công cộng cấp huyện, 40% thư viện công cộng cấp xã, 90% thư viện trường đại học, thư viện chuyên ngành, 80% thư viện lực lượng vũ trang, 70% thư viện cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác có cung cấp dịch vụ phục vụ việc học tập suốt đời cho người sử dụng thư viện. Đến năm 2030, đạt 100%, 90%, 60%, 100%, 100% và 90% các chỉ tiêu tương ứng;
  - Đến năm 2025, đạt 100% thư viện công cộng cấp tỉnh, 60% thư viện công cộng cấp huyện, 20% thư viện công cộng cấp xã, 90% thư viện đại học, thư viện chuyên ngành, 80% thư viện lực lượng vũ trang, 70% thư viện cơ sở



giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác có ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý, tổ chức hoạt động phục vụ việc học tập suốt đời cho người sử dụng thư viện. Đến năm 2030, đạt 100%, 70%, 30%, 100%, 100% và 80% các chỉ tiêu tương ứng;

- Đến năm 2025, số lượt người sử dụng thư viện phục vụ nhu cầu học tập, tìm kiếm thông tin, nâng cao hiểu biết tăng bình quân 10% mỗi năm. Đến năm 2030, tăng bình quân 10 - 15% mỗi năm.

b) Đối với hệ thống bảo tàng:

- Đến năm 2025, phần đầu đạt 70% và đến năm 2030, phần đầu đạt 100% bảo tàng xây dựng và triển khai chương trình giáo dục lịch sử, văn hóa, khoa học, nghệ thuật cho mọi người dân, chú trọng đối tượng học sinh, sinh viên gắn với khung kiến thức, kỹ năng sống phù hợp và ứng dụng giới thiệu trưng bày các chuyên đề trên không gian số;

- Đến năm 2025, phần đầu số lượt khách tham quan chọn bảo tàng để nghiên cứu, học tập tăng bình quân 10% mỗi năm. Đến năm 2030, tăng bình quân 10 - 15% mỗi năm.

c) Đối với hệ thống trung tâm văn hóa:

- Đến năm 2025, phần đầu đạt 80% và đến năm 2030, đạt 100% trung tâm văn hóa cấp tỉnh, trung tâm văn hóa, thể thao cấp huyện tổ chức, hỗ trợ nhu cầu hoạt động sáng tạo và hưởng thụ văn hóa nghệ thuật, thể dục thể thao, du lịch phù hợp với từng nhóm lứa tuổi, sở thích;

- Đến năm 2025, đạt 70% và đến năm 2030, đạt 100% trung tâm văn hóa, thể thao cấp xã, nhà văn hóa - khu thể thao thôn có lớp năng khiếu, câu lạc bộ, nhóm sở thích, thường xuyên tổ chức các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao thu hút người dân đến tham gia sinh hoạt phục vụ việc đẩy mạnh học tập suốt đời.

### **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

#### **1. Tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về học tập suốt đời trong thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa**

a) Thư viện:

- Tuyên truyền về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc học tập suốt đời để nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của người dân trong việc học tập thường xuyên. Từ đó hình thành thói quen tự học;

- Thư viện thành phố, thư viện quận, huyện phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức các hoạt động đáp ứng nhu cầu, đọc sách, tra cứu, tìm kiếm thông tin tri thức phù hợp với nhu cầu của người dân; thường xuyên tổ chức các lớp hướng dẫn, cập nhật kỹ năng, kiến thức cần thiết cho lực lượng lao động ở địa phương, nhất là người dân ở vùng nông thôn;

- Thực hiện ký kết với các trường học xây dựng chương trình phát triển văn hóa đọc trong học đường;



- Tổ chức các hoạt động nhân Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam (từ ngày 19 đến ngày 23 tháng 4 định kỳ hằng năm) với các hoạt động như: trưng bày, triển lãm sách; phục vụ đọc sách miễn phí; tổ chức hội thảo, nói chuyện chuyên đề, tọa đàm về sách; giới thiệu sách, trao tặng sách;

- Biểu dương, khen thưởng, tôn vinh những tập thể, cá nhân có đóng góp tích cực, hiệu quả trong hoạt động phát triển văn hóa đọc của địa phương.

b) Bảo tàng:

- Tuyên truyền phổ biến nâng cao ý thức pháp luật của công dân về bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa;

- Xuất bản ấn phẩm giới thiệu các giá trị di sản văn hóa ở địa phương.

c) Trung tâm văn hóa: Tăng cường tuyên truyền phổ biến đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước nhằm nâng cao dân trí và mức hưởng thụ văn hóa cho Nhân dân trong tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

**2. Củng cố cơ sở hạ tầng, mạng lưới thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số, hiện đại hóa phương thức tổ chức các hoạt động, dịch vụ phục vụ học tập suốt đời**

a) Thư viện:

- Triển khai Dự án xây dựng Thư viện thành phố theo hướng hiện đại trên nền tảng ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông, phát triển mạnh thư viện điện tử. Phát huy vai trò chủ đạo của Thư viện thành phố trong việc cung cấp thông tin, tài liệu phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao dân trí và xây dựng xã hội học tập, đáp ứng nhu cầu học tập suốt đời cho Nhân dân;

- Củng cố hoạt động của hệ thống thư viện quận, huyện, xã, phường, thị trấn, trọng tâm là tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị thiết yếu, phát triển vốn tài liệu, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi phương thức phục vụ giúp người dân tiếp cận sử dụng thông tin, tài liệu nhanh chóng, thuận tiện;

- Đa dạng các sản phẩm dịch vụ thư viện, đẩy mạnh các hình thức phục vụ sách báo ngoài thư viện, đặc biệt là dịch vụ thư viện lưu động; phát huy hiệu quả luân chuyển tài liệu từ các thư viện công cộng tới địa bàn dân cư; chú trọng tăng cường liên kết phối hợp với một số thư viện trong khu vực Đồng bằng sông Cửu Long, Thư viện Khoa học Tổng hợp thành phố Hồ Chí Minh để trao đổi thông tin và thực hiện các dịch vụ thư viện nhằm đáp ứng nhu cầu học tập của người dân.

b) Bảo tàng:

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, hiện đại hóa phương thức trưng bày, triển lãm, dịch vụ phục vụ công chúng (phù hợp với điều kiện ở địa phương);

- Nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị trưng bày, triển lãm; hoàn thiện việc xây dựng thực hiện số hóa về di sản văn hóa.

c) Trung tâm văn hóa:



- Rà soát, đề xuất đầu tư về cơ sở vật chất, trang thiết bị đầy đủ để các Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thanh quận, huyện; Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã, phường, thị trấn thực hiện tốt nhiệm vụ;

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số, hiện đại hóa phương thức tổ chức các hoạt động văn hóa văn nghệ trong hệ thống trung tâm văn hóa.

### **3. Phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa phục vụ nhu cầu học tập suốt đời của người dân đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số**

a) Thư viện:

- Nâng chất công tác đào tạo nguồn nhân lực thư viện cấp cơ sở, nâng cao trình độ về chuyên môn, tham gia vào các khóa tập huấn, bồi dưỡng về kỹ năng công nghệ thông tin cho lực lượng quản lý hoạt động thư viện đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số hiện nay;

- Khuyến khích, động viên công chức, viên chức làm việc trong lĩnh vực thư viện nâng cao ý thức về tự học, học tập suốt đời của bản thân để cung cấp, hướng dẫn người dân tìm kiếm và sử dụng thông tin, tri thức đáp ứng nhu cầu học tập ngày càng cao.

b) Bảo tàng: Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ công chúng.

c) Trung tâm văn hóa: Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng năng khiếu, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ làm công tác văn hóa ở cơ sở từ kinh phí ngân sách nhà nước và từ nguồn kinh phí xã hội hóa.

### **4. Tăng cường hợp tác quốc tế trong việc đổi mới và phát triển các hoạt động phục vụ học tập suốt đời trong thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa**

a) Tăng cường hoạt động giao lưu, học hỏi kinh nghiệm trong nước và quốc tế về tổ chức các hoạt động trong các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa và đào tạo nguồn nhân lực;

b) Huy động các nguồn lực tài chính hợp pháp, tranh thủ sự hỗ trợ kỹ thuật trong nước và quốc tế để triển khai thực hiện Kế hoạch này.

### **5. Đẩy mạnh xã hội hóa trong hoạt động phục vụ học tập suốt đời tại các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa**

a) Thư viện: Khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, nhà tài trợ, tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị cho thư viện; tài trợ, tặng cho, đóng góp phát triển sự nghiệp thư viện và phát triển văn hóa đọc, xây dựng và phát huy không gian đọc, phòng đọc cơ sở phục vụ nhu cầu học tập suốt đời của người dân.

b) Bảo tàng: Tăng cường hợp tác, giao lưu với các tổ chức trong và ngoài nước về lĩnh vực bảo tồn và phát huy bền vững giá trị di sản văn hóa.

c) Trung tâm Văn hóa: Khuyến khích và tạo điều kiện phát triển mạng lưới thiết chế văn hóa ngoài công lập; tôn vinh các tổ chức, cá nhân tham gia hỗ trợ xây dựng các thiết chế văn hóa. Đẩy mạnh việc vận động, quyên góp, huy



động nguồn lực từ các doanh nghiệp, nhà tài trợ, tổ chức, cá nhân; tăng cường sự tham gia của cộng đồng, đặc biệt đội ngũ trí thức vào tổ chức hoạt động phục vụ người dân học tập suốt đời trong trung tâm văn hóa.

#### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Nguồn kinh phí thực hiện gồm: Nguồn ngân sách Nhà nước theo phân cấp tài chính hiện hành và các nguồn tài chính hợp pháp khác.

2. Các Sở, ban, ngành thành phố có liên quan và Ủy ban nhân dân quận, huyện căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, lập dự toán kinh phí thực hiện, tổng hợp chung vào dự toán chi ngân sách Nhà nước của cơ quan, đơn vị, địa phương hằng năm, gửi Sở Tài chính thẩm định, trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, giải quyết theo quy định.

#### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai các nhiệm vụ và giải pháp của Kế hoạch này; đồng thời, chỉ đạo Thư viện thành phố, Bảo tàng thành phố, Trung tâm Văn hóa thành phố, Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thanh, Thư viện quận, huyện và các đơn vị liên quan triển khai thực hiện tốt Kế hoạch này;

b) Chủ động thực hiện củng cố, kiện toàn về tổ chức, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị của các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa;

c) Chỉ đạo Thư viện thành phố, Bảo tàng thành phố thực hiện hiệu quả các Chương trình bảo tồn và phát huy bền vững giá trị di sản văn hóa Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030, Chương trình số hóa Di sản văn hóa Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030, Chương trình chuyển đổi số ngành thư viện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 gắn với nâng cao năng lực tổ chức các hoạt động phục vụ học tập suốt đời;

d) Thường xuyên kiểm tra, đánh giá tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch này của các cơ quan, đơn vị có liên quan; định kỳ hằng năm báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân thành phố.

##### **2. Sở Giáo dục và Đào tạo**

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành thành phố có liên quan và Ủy ban nhân dân quận, huyện củng cố, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các Trung tâm học tập cộng đồng;

b) Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hằng năm xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác trong luân chuyển sách báo, phục vụ thư viện lưu động và tổ chức các chương trình giáo dục thông qua di sản văn hóa; tăng cường phối hợp hoạt động giữa trung tâm học tập cộng đồng và các thiết chế văn hóa cơ sở;

c) Kiểm tra, đánh giá hiệu quả việc triển khai thực hiện Kế hoạch này tại các cơ sở giáo dục; định kỳ gửi báo cáo về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố.

##### **3. Công an thành phố, Bộ Chỉ huy quân sự thành phố**



Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện hướng dẫn hệ thống thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa thuộc lực lượng vũ trang triển khai hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch này.

#### **4. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện hướng dẫn hệ thống thư viện cơ sở giáo dục nghề nghiệp triển khai hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch này.

#### **5. Sở Thông tin và Truyền thông**

a) Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan triển khai thực hiện tốt Kế hoạch này;

b) Xây dựng kế hoạch thông tin tuyên truyền; chỉ đạo, định hướng cung cấp thông tin, tuyên truyền về xây dựng xã hội học tập cho các cơ quan báo chí Trung ương, địa phương và hệ thống đài truyền thanh cơ sở tuyên truyền nội dung Kế hoạch này.

#### **6. Sở Tài chính**

Thẩm định dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch này theo phân cấp tài chính hiện hành, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách trong từng thời kỳ, trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định.

#### **7. Báo Cần Thơ, Đài Phát thanh và Truyền hình thành phố**

Xây dựng chuyên mục tuyên truyền về xây dựng xã hội học tập, tuyên truyền về học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa.

#### **8. Ủy ban nhân dân quận, huyện**

a) Xây dựng kế hoạch lồng ghép việc triển khai thực hiện Kế hoạch này với quá trình triển khai thực hiện các chương trình, đề án khác liên quan tại địa phương;

b) Cân đối, bố trí kinh phí cho các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa phù hợp với tình hình thực tế của địa phương;

c) Cùng cố hoạt động của các trung tâm giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên, trung tâm văn hóa - thể thao đảm bảo hoạt động có hiệu quả, bền vững;

d) Tăng cường công tác tuyên truyền việc triển khai thực hiện học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa trên địa bàn;

đ) Theo dõi, đôn đốc, đánh giá hiệu quả triển khai Kế hoạch này tại địa phương; định kỳ gửi báo cáo về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố.

**9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các đoàn thể**



Phối hợp tuyên truyền nâng cao ý thức tự học, học tập thường xuyên của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc cơ quan, tổ chức mình và của Nhân dân.

**10.** Các sở, ban, ngành thành phố có liên quan và Ủy ban nhân dân quận, huyện báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch này về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch định kỳ hằng năm (**trước ngày 30 tháng 11**) để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố. Trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc, kịp thời gửi về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổng hợp, tham mưu, trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, giải quyết.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình “Đẩy mạnh các hoạt động phục vụ học tập suốt đời trong thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa” đến năm 2030./. *vd*

**Nơi nhận:**

- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- TT Thành ủy;
- TT HĐND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- UB MTTQVN TP và các đoàn thể;
- Ban Tuyên giáo Thành ủy;
- Công an TP;
- Sở: Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Giáo dục và Đào tạo, Lao động - Thương binh và Xã hội, Thông tin và Truyền thông, Tài chính;
- UBND quận, huyện;
- VP UBND TP (2E,3C);
- Lưu: VT,k.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Thực Hiện**